

HỒ CHÍ MINH VỚI MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM

*Đặng Chí Công¹
Trần Thị Ly Ba¹*

TÓM TẮT

Trong lịch sử cách mạng Việt Nam, có một mối quan hệ đặc biệt sâu sắc giữa người sáng lập và hoạt động của tổ chức chính trị, đó là mối quan hệ giữa Hồ Chí Minh và Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Ngay từ khi ra đời, Người đã trực tiếp chỉ đạo hoạt động của mặt trận, góp phần to lớn vào công cuộc chống đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước.

Mùa thu năm 1969, Hồ Chí Minh về với cõi vĩnh hằng, toàn Đảng, toàn dân ta và Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã quyết tâm thực hiện lời dạy của Người trong bản Di chúc: “đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”, mà kết quả của việc thực hiện lời dạy đó chính là đất nước ta hoàn toàn thống nhất sau khi Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 hoàn toàn thắng lợi.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, giải phóng dân tộc, cách mạng, chiến tranh, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Ngay từ khi vừa mới ra đời, Đảng ta đã chủ trương đoàn kết mọi lực lượng dân tộc và dân chủ vào một mặt trận thống nhất để chống kẻ thù chung vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trước yêu cầu thực tiễn của đất nước, Hồ Chí Minh sáng lập ra hình thức Mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên ở nước ta và luôn nêu cao tinh thần muốn làm cách mạng thành công thì phải thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi trong nhân dân.

Qua các thời kỳ cách mạng khác nhau, Mặt trận dân tộc thống nhất có tên gọi khác nhau, hình thức tổ chức và cách vận động quần chúng khác nhau, từ hình thức đầu tiên của mặt trận là Hội Phản đế đồng minh, đến Mặt trận Dân chủ Đông Dương, Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương và các

hình thức mặt trận khác. Cùng với Đảng ta, những hoạt động của mặt trận đã góp phần làm nên những trang sử vẻ vang cho cách mạng Việt Nam trên những chặng đường lịch sử: “Mặt trận Việt Minh làm nên Cách mạng tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đoàn kết trong Mặt trận Liên Việt, nhân dân ta đã kháng chiến thắng lợi, lập lại hòa bình ở Đông Dương, hoàn toàn giải phóng miền Bắc. Đoàn kết trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhân dân ta giành được thắng lợi trong cuộc khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc” [1, tr. 332].

Tình hình cuối những năm 50 của thế kỷ XX, cục diện chiến tranh bắt đầu thay đổi theo hướng có lợi cho phía cách mạng. Đã đặt ra yêu cầu mới của ba nước Đông Dương, lúc bấy giờ là

¹Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP. Hồ Chí Minh
Email: congk33@gmail.com

cần phải thành lập một Mặt trận Dân tộc thống nhất phù hợp, không chỉ với lợi ích của một nước mà còn là lợi ích của cả ba nước.

Văn kiện của Đại hội III (6-1960) và các văn kiện khác của Đảng có chủ trương việc thành lập Mặt trận nhằm tập hợp được các lực lượng của quần chúng tham gia vào cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 đánh dấu con đường cách mạng ở miền Nam sáng tỏ với quan điểm “cần phải tăng cường công tác mặt trận để mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân; củng cố, xây dựng Đảng bộ miền Nam thật vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức để đủ sức lãnh đạo trực tiếp cách mạng miền Nam” [2, tr. 207], cùng nhau đứng lên chống Mỹ - Diệm với khẩu hiệu “hòa bình, trung lập”. Thực hiện tinh thần đó, ngày 20-12-1960, tại xã Tân Lập, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Đại hội đại biểu miền Nam đã thống nhất thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất giải phóng Miền nam Việt Nam, thông qua chương trình hành động mười điểm “chí tình, chí lý” với chủ trương là phải hòa bình, phải độc lập, phải dân chủ, phải cơm ngon, áo ấm, phải hòa bình, thống nhất đất nước. Có thể nói, sự ra đời của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam có nguồn gốc xuất phát từ yêu cầu thực tế của đất nước; thể hiện tính mềm dẻo trong sách lược cách mạng ở miền Nam của Đảng ta; là xuất phát từ nhu cầu của cuộc đọan đầu lịch sử giữa dân tộc ta với đế quốc Mỹ; là sự kế thừa các hình thức tổ chức Mặt trận Dân tộc thống nhất của Đảng ta trong điều kiện

mới. Và có ý nghĩa quan trọng không chỉ đối với cách mạng miền Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập mà còn có sức ảnh hưởng to lớn đến quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Ví thế, Giáo sư Trần Bạch Đằng đã đưa ra một đánh giá sâu sắc như sau: “Việc hình thành Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam vào cuối năm 1960 chính là sự kiện đặc biệt, một sự kiện trọng tâm trong trang sử oanh liệt ấy... Tình hình miền Nam Việt Nam trong thời gian từ năm 1954 đưa đến sự kiện đó như là cơn trở dạ của cao trào cách mạng nhất định sẽ bùng lên và đến lượt nó, Mặt trận Dân tộc giải phóng ra đời bước vào ngày toàn thắng của dân tộc ta” [3, tr.15].

2. Nội dung

2.1. *Quá trình hoạt động của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam gắn liền với sự chỉ đạo trực tiếp của Hồ Chí Minh trong thời kỳ (1961 – 1969)*

Sau khi hoàn thành thắng lợi kế hoạch 3 năm (1958 – 1960), kế hoạch 5 năm (1961 – 1965), miền Bắc đã tạo ra cơ sở vật chất cho quá trình xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đưa miền Bắc “tiên nhanh, tiên mạnh, tiên vững chắc” lên chủ nghĩa xã hội; còn chi viện cho chiến trường miền Nam trong cuộc Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Trong lúc này, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời chưa được bao lâu, nhưng đã có bước phát triển vượt bậc không chỉ về số lượng mà còn về chất lượng, với những chủ trương đúng đắn, đã tạo được niềm tin trong nhân dân, góp phần đoàn kết

toàn dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Trong Lời phát biểu tại kỳ họp lần thứ sáu Quốc hội khóa II, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ nguyên nhân sự phát triển nhanh chóng của cách mạng nước ta là do “Đoàn kết chặt chẽ chung quanh Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, đồng bào miền Nam không phân biệt gái, trai, già, trẻ; không phân biệt sĩ, nông, công, thương; không phân biệt người Kinh, người Thượng; đồng tâm nhất trí, vượt mọi khó khăn gian khổ, kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng” [4, tr.61-62]. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam quyết tâm đánh bại Chiến tranh đặc biệt của Mỹ. Trước những thủ đoạn tàn ác “giết nhằm còn hơn bỏ sót” của bọn tay sai và đế quốc Mỹ trong những năm 1959, càng làm cho nhân dân thấu hiểu hơn về bản chất đế quốc và tay sai của chúng. Trước tình thế đó, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam nêu cao tinh thần chống Mỹ cứu nước, đòi độc lập cho dân tộc, dân chủ cho nhân dân, vì thế đã tập hợp khá đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia cách mạng. Bắt đầu hình thành các tổ chức hội như: Hội Liên hiệp thanh niên giải phóng, Hội Nông dân giải phóng, Hội Liên hiệp Phụ nữ giải phóng, Hội Lao động giải phóng,... Bên cạnh đó, việc các hình thức tổ chức khác của mặt trận được kiện toàn từ cơ sở cho đến Trung ương; đã hình thành cơ quan tuyên truyền Thông tấn xã giải phóng, Đài phát thanh giải phóng để tranh thủ sự

đồng tình ủng hộ của nhân dân trong nước và bạn bè thế giới. Những hoạt động của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã góp phần đem lại cho phong trào cách mạng Việt Nam những bước tiến quan trọng trong cuộc đấu tranh giành thắng lợi hoàn toàn.

Trong buổi nói chuyện của Hồ Chí Minh tại Lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác Mặt trận vào tháng 8-1962, Người đã khái quát về mục đích phấn đấu là xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; trong đó, nhấn mạnh “Cán bộ làm công tác mặt trận phải tích cực và phải chủ động giúp cấp ủy đảng lãnh đạo công tác mặt trận; phổ biến và thực hiện chính sách của Đảng về mặt trận; làm việc phải kiên nhẫn, làm việc phải tha thiết với công tác mặt trận” [5, tr. 335]. Ngoài ra, Người còn trình bày một cách khái quát các việc quan trọng cần phải làm trong công tác Mặt trận, nó đã trở thành phương châm, cách thức để mặt trận hoạt động và từng bước giành thắng lợi trong cuộc đụng đầu với Mỹ, đó là “Một mặt trận của nhân dân đoàn kết chặt chẽ rộng rãi là một lực lượng tất thắng. Hiện nay trong cuộc đấu tranh anh dũng chống chế độ tàn bạo của Mỹ - Diệm, đồng bào ta ở miền Nam cũng có “Mặt trận Dân tộc giải phóng”. Do đó, có thể đoán rằng đồng bào miền Nam nhất định sẽ thắng lợi, nhà nước nhất định sẽ thống nhất, Nam – Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà” [6, tr. 349]; với sự sáng tạo của mình, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã biến cuộc khởi nghĩa từng phần thành chiến tranh cách mạng cùng nhân dân

sát cánh bên nhau trong từng trận chiến của dân tộc trong thời kỳ 1961 – 1969 dưới ngọn cờ mặt trận dân tộc thống nhất. Có thể nói một dân tộc chính nghĩa, cùng một Mặt trận dân tộc thống nhất đã kết hợp lại để tạo ra sức mạnh cộng hưởng của cả dân tộc trong cuộc chiến chính nghĩa, mà kết quả nhất định thuộc về phe chính nghĩa là điều không thể phủ nhận hay chối cãi. Bằng trí tuệ của cả dân tộc ta, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã sáng tạo ra hình thức tiến công “Hai chân, ba mũi, ba vùng” đánh bại từng trận càn quét, đẩy lùi, đánh bại chính sách bình định của đế quốc Mỹ. Chính lòng yêu nước sâu sắc, sự thông minh trong từng trận chiến, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, trong bốn năm Đảng ta đã lãnh đạo Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam giành được nhiều thắng lợi to lớn mang tính bước ngoặt lịch sử, “bẻ gãy” các cuộc hành quân càn quét như trận Ấp Bắc, trận Bình Giã, Đồng Xoài,...; không những thế ta còn đánh vào các căn cứ hậu phương, các trung tâm chỉ huy,... gây cho chúng nhiều đòn bất ngờ và tổn thất nặng nề. Các phong trào của học sinh, sinh viên, phong trào của Phật giáo,... diễn ra mạnh mẽ ở các đô thị lớn làm chính quyền tay sai lâm vào khủng hoảng trầm trọng. Trong lúc này, uy tín của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế trở thành người đại diện chân chính duy nhất cho cách mạng miền Nam và có thể tự tin nói rằng: “Mặt trận Dân tộc giải phóng đã liên kết thành cả một phong trào nhân dân thế

giới vì hòa bình và công lý” [7, tr. 23], tạo được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, lên tiếng phản đối những hành động xâm lược tàn bạo của đế quốc Mỹ.

Sau khi thất bại trong Chiến tranh đặc biệt, đế quốc Mỹ không hề có ý định bỏ cuộc, chúng ồ ạt tiến quân vào miền Nam, quyết một trận “sống mái” với cách mạng miền Nam, bằng hai gọng kìm “tìm diệt và bình định”. Đế quốc Mỹ dùng mọi biện pháp để ngăn cản sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam. Đứng trước vận mệnh của dân tộc ta trong cuộc chiến “một mất, một còn” này, Đảng ta cùng với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam hạ quyết tâm chiến lược lớn lao và dứt khoát, quyết tâm giành cho bằng được độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân; trong đó, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam phải là lực lượng đảm nhận trách nhiệm này, cùng nhân dân đứng lên kháng chiến, giành thắng lợi vẻ vang cho dân tộc. Khi ta giành nhiều thắng lợi trong cuộc phản công hai trận mùa khô 1965-1966 và 1966-1967, buộc đế quốc Mỹ phải chuyển từ thế phản công sang thế phòng ngự. Cùng lúc đó, phong trào đấu tranh chính trị, đấu tranh chống phá bình định đã đánh cho Mỹ nhiều đòn trí mạng. Tháng 8-1967 Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam họp đại hội bất thường, để chuẩn mọi mặt trước tình thế cách mạng có sự thay đổi lớn. Đó chính là tình thế tiến công và nổi dậy trong mùa xuân Mậu Thân năm 1968, đã đánh một đòn “sấm sét” vào đầu Mỹ - Ngụy, làm choáng váng nước Mỹ và

chấn động dư luận thế giới, làm thay đổi cục diện chiến tranh.

2.2. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam giành được thắng lợi to lớn trong 6 năm đầu (1969 – 1975) thực hiện “Di chúc” của chủ tịch Hồ Chí Minh

Trong thời kỳ này, vào tháng 4-1968, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam cùng với Liên minh các lực lượng Dân tộc dân chủ và Hòa bình đã đóng góp rất lớn cho sự thành công trong mặt trận ngoại giao, buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán tại Paris. Trước sự thất bại thảm hại của mình, trong cuộc chiến lần này, kẻ xâm lược không còn sức kháng cự trước thế và lực của cách mạng nước ta. Tuy nhiên, đế quốc Mỹ không phải là một kẻ dễ dàng bỏ cuộc trước “con mồi béo bở” như Việt Nam. Chúng ráo riết tiến hành chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, nói trắng ra đó chính là “dùng người Việt trị người Việt, dùng người phương Đông trị người phương Đông”. Đứng trước tình hình đầy khó khăn đó, Hồ Chí Minh đã khái quát nhiệm vụ chiến lược của thời kỳ này là “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”. Dựa vào đó, ngày 8-5-1969, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã cụ thể tư tưởng chiến lược của Người thành Giải pháp toàn bộ 10 điểm, trong đó mặt trận nêu bật giải pháp phải tạo cơ hội cho Mỹ chấm dứt chiến tranh trong cuộc chiến tranh phi nghĩa tại Việt Nam. Đường lối đó thể hiện trí tuệ, tinh hoa của toàn Đảng, toàn dân trong cách mạng Việt Nam; thể hiện tinh thần yêu chuộng hòa bình của dân tộc ta đã được đúc qua hàng

ngàn năm lịch sử trong quá trình dựng nước và giữ nước. Điều không thể phủ nhận là sự ra đời của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền nam Việt Nam, có công hiến lớn lao của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, cả hai có mối quan hệ gắn bó với nhau vì mục tiêu chung. Ngày 02-9-1969, Hồ chủ tịch kính yêu qua đời, đối với đất nước, dân tộc thật sự là một “tổn thất này vô cùng lớn lao! Đau thương này thật là vô hạn!”, “Mặt trận Dân tộc giải phóng nguyện tăng cường đoàn kết chiến đấu trong Mặt trận Dân tộc thống nhất chống Mỹ của nhân dân ba nước Đông Dương; từng bước tạo chuyển biến cục diện chuyển trường” [8, tr. 861]. Với thắng lợi đã giành được, ta tiếp tục tranh thủ được sự đồng tình của bạn bè quốc tế, tạo thế thượng phong trên bàn đàm phán Paris và buộc đế quốc Mỹ ký hiệp định Paris lịch sử. Nhưng không được bao lâu, chúng ngang nhiên đi ngược lại những nội dung trong Hiệp định Paris với tham vọng ảo tưởng muốn đẩy lùi thế tiến công của cách mạng, loại bỏ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ra khỏi đời sống chính trị của miền Nam Việt Nam. Lúc này thời cơ đã đến ta phải tiến hành chiến lược tiến công và hưởng ứng mệnh lệnh chiến đấu mà Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 đề ra, từng bước giành thắng lợi lớn, phá vỡ từng kế hoạch nhỏ trong chiến dịch bình định của đế quốc Mỹ, mở rộng địa bàn được giải phóng, nắm giữ những cứ điểm quan trọng. Trong lúc

này, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tiến hành các cuộc đấu tranh công khai hợp pháp, đòi hòa bình, hòa giải, hòa hợp dân tộc theo đúng pháp lý Hiệp định Paris. Song song đó, trên mặt trận ngoại giao, ta tiếp tục nhận được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân nhiều nước, trong đó có nhân dân yêu chuộng hòa bình của Mỹ.

Đảng ta nhận định so sánh lực lượng giữa ta và địch, tình thế lúc này ta mạnh, địch suy yếu trầm trọng, đây là thời cơ “ngàn năm có một”, vì thế toàn Đảng, toàn dân phải đứng lên tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 lịch sử. Đã giành nhiều thắng lợi trong chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Huế - Đà Nẵng, cho đến thắng lợi cuối cùng trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Trong thời kỳ này mặc dù con đường cách mạng Việt Nam không còn được Người trực tiếp chỉ đạo, nhưng những thành công của mùa xuân năm 1975 chính là minh chứng hùng hồn nhất, cho sự đúng đắn trong tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Người. Mà ở đó, mỗi một người Việt Nam được nhận diện đúng vai trò, sứ mệnh, tầm quan trọng, sự cống hiến của mình đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước.

3. Kết luận

Trong lịch sử cách mạng Việt Nam, có một mối quan hệ đặc biệt sâu sắc giữa người sáng lập và hoạt động của tổ chức chính trị, đó là mối quan hệ giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh và Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Chính mối quan hệ này đã làm sáng tỏ

tư tưởng của Người về mặt trận, đó chính là sự kết hợp hoà hòa tinh hoa của dân tộc và tinh hoa của thời đại, kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Từ buổi thiếu thời cho đến phút trút hơi thở cuối cùng, Hồ Chí Minh đã cống hiến cả đời cho sự nghiệp cách mạng. Sau khi Người qua đời, toàn Đảng, toàn dân đồng lòng “biến đau thương thành hành động”, quyết tâm đánh và thắng Mỹ trong cuộc chiến không cân sức, không khoan nhượng, và cùng nhau đứng dưới ngọn cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đi đến thắng lợi hoàn toàn. Trong hành trình đó, khi ta nhìn lại sẽ đúc kết được những bài học kinh nghiệm sâu sắc, có giá trị thực tiễn ứng dụng vào thời kỳ đổi mới toàn diện của dân tộc, đó là: tinh thần không bao giờ dừng bước trước khó khăn, gian khổ, không ngại hy sinh tất cả vì độc lập cho dân tộc, dân chủ cho dân nhân, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội ở Việt Nam; mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực trong đời sống, xã hội phải đảm bảo phục vụ cho nhân dân, cho sự nghiệp chung của dân tộc, và sự phát triển hài hòa giữa các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam; khi gặp những vấn đề khó khăn có tính thời đại thì Đảng và Nhà nước ta cần phải tập trung trí tuệ, phát huy sức lực, tinh thần của nhân dân trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để chung tay xây dựng, giải quyết những vấn đề do lịch sử đặt ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (1996), tập10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Giáo trình lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
3. Trần Bạch Đằng (1993), *Chung một bóng cờ*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (1996), tập11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (1996), tập10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (1996), tập10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
7. Trần Bạch Đằng (1993), *Chung một bóng cờ*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
8. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (2005), *Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - những vấn đề khoa học và thực tiễn*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

**HO CHI MINH AND THE NATIONAL FRONT FOR
THE LIBERATION OF SOUTH VIETNAM****ABSTRACT**

In the history of Vietnam Revolution, there was an especially prominent relationship between the founder of political organizations and their activities. It is the one of President Ho Chi Minh and the National Front for the Liberation of South Vietnam. Right after the beginning of the Front, He himself directly steered its activities, having a great contribution to the task of defending our country against American Imperialist and the task of National liberation and unity.

It was the autumn in 1969 that Uncle Ho passed away. The whole Party, People and the National Front for the Liberation of South Vietnam were determined to realize His lessons from the will that “unitedly build up and strive for a wealthy, democratic, independent, united, and peaceful Vietnam; as well as partly contribute to the world revolution”. The result of this action is that our nation is wholly united after we launched and won the general offensive and insurgency in the spring of 1975.

Keywords: *Ho Chi Minh, National liberation, revolution, the war, the National Front for the Liberation of South Vietnam*

(Received: 20/5/2017, Revised: 8/7/2017, Accepted for publication: 19/3/2019)